

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể để các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai đồng bộ và hiệu quả Nghị quyết số 394/NQ-CP, hiện thực hóa mục tiêu phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường thường xuyên, liên tục, rộng khắp và lan tỏa mạnh mẽ; hình thành nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường trong cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Huy động sự tham gia đồng bộ, hiệu quả của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững.

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Các cấp, các ngành phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, vừa cấp bách trước mắt, vừa lâu dài, tập trung chỉ đạo quyết liệt.

- Bảo vệ môi trường phải trở thành thói quen, nếp sống trong cộng đồng dân cư.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia chủ động, tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong công tác bảo vệ môi trường, huy động mọi nguồn lực xã hội.

- Quán triệt nguyên tắc quản lý rác thải, coi rác thải là tài nguyên; ưu tiên thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu phát sinh rác thải, tăng cường phân loại, tái sử dụng, tái chế rác thải.

## **II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP**

### **1. Mục tiêu chung**

Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường trên phạm vi toàn tỉnh, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, rộng khắp và lan tỏa mạnh mẽ, hình thành nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường trong cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ mục tiêu tổng quát của Nghị quyết số 394/NQ-CP để xây dựng mục tiêu cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, đồng thời phấn đấu đạt các chỉ tiêu tối thiểu sau đây:

- Về phong trào: 100% các phường, xã tổ chức ngày cuối tuần ra quân tổng vệ sinh công cộng tại các khu dân cư, tổ dân phố. 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên được phổ biến, quán triệt và gương mẫu tham gia phong trào.

- Về tổ chức quản lý: 100% chính quyền địa phương có mô hình tổ chức phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân; bố trí đủ các điểm tập kết và thu gom rác thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường, chấm dứt tình trạng đổ, đốt rác thải không đúng quy định tại cộng đồng.

- Về xây dựng cộng đồng: 100% khu dân cư, tổ dân phố có bổ sung nội dung về bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản về môi trường.

- Về tỷ lệ xử lý: 98% rác thải sinh hoạt đô thị, 90% rác thải sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định.

- Về công nghệ xử lý: Dưới 50% rác thải sinh hoạt được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp so với lượng rác thải sinh hoạt được thu gom; trên 50% các bãi chôn lấp rác thải không hợp vệ sinh được cải tạo, phục hồi môi trường; phấn đấu 100% các bãi rác tự phát gây ô nhiễm môi trường được đóng cửa, cải tạo, phục hồi môi trường.

- Về đầu tư nguồn lực: 100% các địa phương huy động hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, xây dựng và phát triển phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật phân loại, thu gom, tái chế, xử lý rác thải đồng bộ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường; tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về quản lý rác thải.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

#### **1. Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác thải**

- Triển khai hoạt động thường xuyên: Triển khai đồng bộ các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường tại khu vực công cộng vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật hàng tuần, tập trung quét dọn đường phố, đường làng, ngõ xóm, khu dân cư; thu gom, vớt rác tại sông, hồ, ao, đầm, kênh, mương, bãi biển và hệ thống tiêu thoát nước.

- Tăng cường truyền thông: Đẩy mạnh thời lượng tuyên truyền về bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở, pano, áp phích, phù hợp với nhận thức, văn hóa, phong tục tập quán, nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng.

- Xây dựng nếp sống văn minh: Tăng cường giáo dục và nâng cao nhận thức để nhân dân tự giác không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi, đúng thời gian quy định; hạn chế, tiến tới chấm dứt sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy.

- Huy động sự tham gia của toàn xã hội về bảo vệ môi trường, trong đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên như Đoàn Thanh niên tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh đóng vai trò nòng cốt trong tổ chức, hướng dẫn, giám sát, thực hiện giảm thiểu khối lượng phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác thải. Bảo đảm cơ chế phối hợp, hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất và các điều kiện vật chất khác để phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả nhằm triển khai liên tục, bền vững, không chỉ phát động theo đợt mà duy trì thường xuyên các phong trào, tạo thói quen tốt trong cộng đồng. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về các mô hình phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác hiệu quả.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời nhắc nhở, phê bình các địa phương, đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc, nhằm tạo chuyển biến thực chất, bền vững trong toàn dân về ý thức giữ gìn môi trường sống.

#### **2. Hoàn thiện thể chế và chính sách quản lý rác thải tại địa phương**

- Hoàn thiện thể chế: Khẩn trương tham mưu ban hành các văn bản triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường thuộc phạm vi trách nhiệm được giao, trong đó tập trung vào quản lý rác thải, vệ sinh công cộng.

- Ban hành định mức và định giá: Tham mưu ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và vệ sinh công cộng; định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và vệ sinh công cộng theo nguyên

tắc “tính đúng, tính đủ chi phí” nhằm giảm thiểu phát sinh, tăng cường phân loại, tái sử dụng, tái chế rác thải.

- Khuyến khích kinh tế tuần hoàn: Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhà sản xuất, nhập khẩu thiết lập cơ chế đặt cọc, hoàn trả để thực hiện trách nhiệm thu gom, tái chế đối với các sản phẩm, bao bì; ban hành các quy định sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ nguyên, vật liệu tái chế cho các hoạt động mua sắm công xanh, xây dựng các công trình công cộng của chính quyền địa phương.

### **3. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đồng bộ về phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác thải**

- Kế hoạch đầu tư công: Rà soát, tổng hợp danh mục các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt và cân đối kinh phí để triển khai thực hiện.

- Trang thiết bị: Phân đầu bố trí đầy đủ trang thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải tại các tuyến phố chính, khu dân cư, khu vui chơi, giải trí, công viên, bến xe, chợ, trường học và các địa điểm công cộng khác phù hợp với quy định về phân loại rác thải sinh hoạt.

- Về công nghệ: Đầu tư các cơ sở, khu xử lý chất thải tập trung, ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, tăng cường xử lý rác thải kết hợp thu hồi năng lượng, hạn chế chôn lấp trực tiếp rác thải. Khuyến khích các nhà máy áp dụng mô hình nhà máy thông minh.

- Về nguồn lực: Huy động tối đa nguồn lực xã hội, kết hợp với tăng chi ngân sách, đẩy mạnh thu hút đầu tư.

- Xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý chất thải rắn; Triển khai các hoạt động tái chế, biến chất thải thành nguyên, nhiên liệu, tăng cường thu hồi năng lượng; giảm dần tỷ lệ chôn lấp chất thải; xây dựng các khu liên hợp tái chế, xử lý chất thải.

- Cải tạo, phục hồi môi trường các bãi chôn lấp chất thải không hợp vệ sinh gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Khuyến khích sử dụng, tiêu thụ các sản phẩm tái chế, thân thiện với môi trường. Xây dựng mạng lưới các doanh nghiệp môi trường, tái chế chất thải.

- Giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường do chất thải nhựa gây ra. Nghiên cứu thay thế các sản phẩm bao bì nhựa, túi ni lông khó phân hủy bằng các vật liệu thân thiện môi trường, dễ phân hủy sinh học. Tổ chức thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý hiệu quả chất thải nhựa nhằm ngăn chặn chất thải nhựa.

- Xây dựng, vận hành, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải trên địa bàn; thực hiện các mô hình kinh tế chia sẻ, kinh doanh dựa trên nền tảng số, các dịch vụ cho thuê để giảm thiểu phát sinh rác thải; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như Trí tuệ nhân tạo (AI),

Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big Data) vào quản lý, giám sát và vận hành hệ thống thu gom, xử lý rác thải; áp dụng hệ thống quản lý rác thải thông minh dựa trên dữ liệu số để theo dõi, đánh giá và cải thiện hiệu quả hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý rác thải.

#### **4. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm**

- Giám sát thông tin: Vận hành có hiệu quả đường dây nóng ở địa phương để tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh về khó khăn, vướng mắc, các trường hợp xả rác bừa bãi, đồ rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định.

- Ứng dụng công nghệ giám sát: Triển khai lắp đặt, khai thác hệ thống camera giám sát, đặc biệt tại các tuyến đường giao thông, điểm thu gom rác thải, khu vực nhạy cảm về môi trường để phát hiện kịp thời các hành vi xả rác bừa bãi.

- Thanh tra, xử lý: Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; công khai kết quả xử lý vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Giám sát của Mặt trận tổ quốc: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại địa phương xây dựng kế hoạch giám sát việc phân loại, tiếp nhận, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt của tổ chức, cá nhân, không để rác thải tồn đọng gây mất vệ sinh công cộng, ô nhiễm môi trường.

### **IV. PHÂN CÔNG CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch hành động tăng cường năng lực thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, đảm bảo theo nguyên tắc "tính đúng, tính đủ chi phí" và khuyến khích giảm thiểu phát sinh rác thải.

- Xử lý bãi rác không hợp vệ sinh: Rà soát, lập danh mục, xây dựng kế hoạch và lộ trình cụ thể để cải tạo, phục hồi môi trường các bãi chôn lấp rác thải không hợp vệ sinh, các bãi rác tự phát và các khu vực ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra.

- Chủ trì công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ và Kế hoạch này trên phạm vi toàn tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Rà soát, tổng hợp đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã về danh mục các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật về phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 gửi Sở Tài chính tổng hợp theo quy định.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt, trạm trung chuyển trên địa bàn tỉnh; tổng hợp đề xuất vị trí, diện tích, quỹ đất xây

dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung, trạm trung chuyển, đảm bảo phù hợp với yêu cầu bảo vệ môi trường.

- Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu về quản lý chất thải.

- Công khai và vận hành hiệu quả đường dây nóng cấp tỉnh về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức vận hành đường dây nóng tại địa phương; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trước ngày 13 tháng 12 hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

- Chủ trì tổng hợp danh mục các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Tham mưu các giải pháp huy động tối đa nguồn vốn xã hội cho các dự án xử lý chất thải tập trung.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, cân đối, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP và Kế hoạch này.

- Trên cơ sở nguồn vốn do Trung ương phân bổ và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại; công trình, thiết bị công cộng phục vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt theo đúng quy định pháp luật.

## **3. Sở Xây dựng**

- Chủ trì thẩm định các quy hoạch đô thị và nông thôn theo thẩm quyền, trong đó đảm bảo bố trí quỹ đất xây dựng các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy chuẩn kỹ thuật và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Rà soát, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh việc đầu tư các cơ sở, khu xử lý chất thải tập trung, ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, đặc biệt là công nghệ xử lý rác thải kết hợp thu hồi năng lượng (điện rác), nhằm hạn chế chôn lấp trực tiếp.

## **4. Sở Công Thương**

Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp tận dụng tối đa trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, cơ sở sản xuất sẵn có để tham gia tái chế, xử lý, đồng xử lý

chất thải rắn sinh hoạt, phát triển ngành công nghiệp tái chế, xử lý chất thải theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, thân thiện với môi trường.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo về nghiên cứu các biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ thân thiện với môi trường trong xử lý chất thải rắn sinh hoạt để đảm bảo giảm dần tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp trên địa bàn tỉnh.

### **6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đơn vị liên quan rà soát, bổ sung nội dung thực hiện đúng quy định về phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt vào Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu”; hướng dẫn xây dựng các mô hình “Lễ hội xanh”, “Khu du lịch xanh” trên địa bàn tỉnh, đưa việc bảo vệ môi trường trở thành một tiêu chí đánh giá văn hóa cộng đồng.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường thời lượng, xây dựng chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền sâu rộng về phong trào bảo vệ môi trường, hướng dẫn chi tiết quy trình phân loại rác tại nguồn, tác hại của rác thải nhựa và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

### **7. Các Sở, ban, ngành khác**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại mục III của Kế hoạch này; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên**

- Xây dựng kế hoạch giám sát việc phân loại, tiếp nhận, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc tham gia giám sát việc phân loại, tiếp nhận, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt của tổ chức, cá nhân theo kế hoạch đã được ban hành; phát hiện và kịp thời báo cáo các trường hợp vi phạm cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, xử lý nghiêm theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp để vận động, tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện phong trào bảo vệ môi trường tại cộng đồng dân cư, phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng các mô hình tự quản về môi trường (như "Ngày chủ nhật xanh", "Đoạn đường tự quản xanh - sạch - đẹp" ...).

## 9. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức phát động triển khai đồng bộ và duy trì thường xuyên các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường tại khu vực công cộng vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật hàng tuần tại các khu dân cư, tổ dân phố; tập trung quét dọn đường phố, ngõ xóm, khu dân cư; thu gom, vớt rác tại sông, hồ, ao, đầm, kênh, mương, bãi biển và hệ thống tiêu thoát nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ, lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng về ý thức giữ gìn môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Tổ chức thực hiện việc phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân theo quy định. Bố trí đầy đủ các điểm tập kết và thu gom rác thải sinh hoạt, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh môi trường.

- Thiết lập, vận hành có hiệu quả đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh về khó khăn, vướng mắc, các trường hợp xả rác thải bừa bãi, đổ chất thải rắn sinh hoạt không đúng nơi quy định; các hành vi vi phạm trong phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; định kỳ tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, lắp đặt, khai thác hệ thống camera giám sát, đặc biệt tại các tuyến đường giao thông, điểm thu gom rác thải, khu vực nhạy cảm về môi trường; đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với hệ thống camera an ninh để phát hiện kịp thời các hành vi xả rác bừa bãi, đổ chất thải rắn sinh hoạt không đúng nơi quy định; vi phạm trong phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch, khẩn trương tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện quyết liệt, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp được phân công.

2. Trước ngày 15 tháng 01 năm 2026, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phải xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch hành động triển khai thực hiện kế hoạch này, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ và đơn vị chủ trì thực hiện, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

3. Các đơn vị thường xuyên kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch này gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện vào năm 2030, báo cáo kết quả gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP Nguyễn Cửu;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT. *tu*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Nam**

**Phụ lục**

**Danh mục đề án ưu tiên triển khai phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**



| STT | Tên đề án ưu tiên                                                                                                                                                                  | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp                                                                            | Thời hạn hoàn thành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 1   | Đề án triển khai phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác thải                                     | Ủy ban nhân dân cấp xã       | Các Sở, ngành                                                                               | 2026-2027           |
| 2   | Đề án xử lý, cải tạo phục hồi môi trường các bãi chôn lấp rác thải không hợp vệ sinh, khu vực ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Các sở, ngành, UBND cấp xã, các đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải | 2026-2030           |
| 3   | Đề án đầu tư, xây dựng nâng cấp hệ thống trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật về phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý rác thải sinh hoạt sau phân loại và giám sát thực hiện | Ủy ban nhân dân cấp xã       | Các sở, ngành, các đơn vị cung ứng dịch vụ                                                  | 2026-2030           |